

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HẢI PHÒNG

ĐIỀU LỆ
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
SỬA ĐỔI VÀ BỔ SUNG LẦN THỨ 2

Hải Phòng, tháng 04 năm 2019

ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LẦN THỨ 2

Căn cứ:

Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 26/9/2006;

Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 6 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 hướng dẫn một số điều của nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 6 tháng 6 năm 2017 của chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Những văn bản pháp luật hiện hành có liên quan;

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cáp nước Hải Phòng họp ngày 23/04/2019 thống nhất thông qua và chấp nhận sửa đổi, bổ sung một số Điều tại: Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 30 tháng 03 năm 2015; Điều lệ tổ chức và hoạt động sửa đổi bổ sung lần thứ nhất đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28 tháng 07 năm 2016 như sau:

Điều 1. Sửa đổi mục 1.4 khoản 1 (khoản 1.6 điều 2 Điều lệ sửa đổi lần 1), sửa đổi mục 1.7 khoản 1, bổ sung mục 1.10 khoản 1, bổ sung mục 1.11 khoản 1 Điều 1- Định nghĩa các thuật ngữ trong Điều lệ như sau:

1.4. Người quản lý công ty" (hay người quản lý doanh nghiệp tại khoản 18 Điều 4 Luật doanh nghiệp) bao gồm Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc (không bao gồm các cán bộ quản lý khác tại mục b khoản 1 điều 34 Điều lệ này).

1.7. "Người có liên quan" là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 17 Điều 4 Luật doanh nghiệp, khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán;

1.10. "Luật chứng khoán" là Luật chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;

1.11. Thuật ngữ "Tổng Giám đốc điều hành" trong điều lệ sửa đổi nhất quán thành "Tổng Giám đốc"

Điều 2. Sửa đổi Khoản 3 (số điện thoại, fax, tên miền) Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện trong Điều lệ như sau:

Điện thoại: (0225) 3745.377

Fax: (0225) 3823.748

Website: www.capnuochaiphong.com.vn.

Điều 3. Sửa đổi Điều 4- Ngành nghề kinh doanh và phạm vi kinh doanh trong điều lệ như sau:

4.1. Ngành, nghề kinh doanh của công ty là:

TT	Tên ngành nghề kinh doanh (áp theo mã ngành cấp 4)
1.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước Chi tiết: Khai thác, sản xuất, kinh doanh nước sạch phục vụ sinh hoạt, sản xuất và các nhu cầu khác
2.	Xây dựng nhà không để ở
3.	Đào tạo cao đẳng Chi tiết: Dạy nghề
4.	Truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Quản lý và kinh doanh điện
5.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước Chi tiết: Xây dựng công trình thuỷ lợi
6.	Xây dựng công trình đường sắt Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông đường sắt
7.	Xây dựng công trình đường bộ Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông đường bộ
8.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hòa không khí Chi tiết: Lắp đặt thiết bị, công nghệ, mạng lưới đường ống, hệ thống cấp, thoát nước
9.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết: Dịch vụ vận tải hàng hóa, hành khách đường bộ
10.	Xây dựng công trình chê biến, chê tạo Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp
11.	Xây dựng nhà để ở
12.	Lắp đặt hệ thống điện
13.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn vật tư, thiết bị ngành cấp, thoát nước
14.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng chuyên ngành cấp, thoát nước
15.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản, cho thuê văn phòng
16.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Bán buôn nước tinh lọc

TT	Tên ngành nghề kinh doanh (áp theo mã ngành cấp 4)
17.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn nước đá viên tinh khiết
18.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại
19.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn
20.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (trừ quầy bar)
21.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hòa không khí và sản xuất nước đá Chi tiết: Sản xuất nước đá
22.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy Chi tiết: Dịch vụ vận tải hàng hóa, hành khách đường thuỷ
23.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng Chi tiết: Sản xuất nước tinh lọc
24.	Ngành Sản xuất khác chưa được phân vào đâu: Chi tiết: Sản xuất vật tư thiết bị ngành nước
25.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức hội nghị, hội thảo
26.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Kiểm nghiệm chất lượng nước; Dịch vụ kiểm định đồng hồ đo nước lạnh
27.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Chi tiết: Lắp đặt thiết bị, công nghệ xử lý chất thải và chất thải rắn, động lực
28.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Hoạt động tư vấn hệ thống quản lý chất lượng nước; Dịch vụ lập quy hoạch, dự án đầu tư, thẩm tra, thẩm định dự án cấp nước; Quản lý các công trình cấp nước nội ngoại thành thành phố Hải Phòng; Tư vấn đấu thầu xây lắp, cung ứng vật tư, thiết bị, công trình cấp thoát nước; Hướng dẫn quy trình vận hành, bảo dưỡng thiết bị ngành nước
29.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa (bao gồm các chất ô xy hóa, các ô xít hữu cơ và các chất ăn mòn phục vụ sản xuất nước sạch) bằng ô tô
30.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Giám sát thi công xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật; Thiết kế, thi công công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp thoát nước công trình dân dụng và công nghiệp; Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình: xây dựng dân dụng và công nghiệp, hệ thống cấp nước; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị điện công trình; Thiết

TT	Tên ngành nghề kinh doanh (áp theo mã ngành cấp 4)
	kết cấu công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị cơ khí cho công trình xây dựng; Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình: cấp, thoát nước; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ: cấp, thoát nước cho các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp; Thiết kế cấp – thoát nước các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp; Thiết kế công trình cấp – thoát nước; Giám sát thi công xây dựng công trình giao thông đường bộ, cầu đường; Thi công công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp thoát nước công trình dân dụng và công nghiệp; Thiết kế, thi công các công trình hạ tầng kỹ thuật; Tư vấn định giá công trình xây dựng; Khảo sát trắc địa công trình; Khảo sát và thí nghiệm địa chất công trình; Dịch vụ kiểm tra, đo đạc và lập bản đồ.

4.2. Ngoài các ngành nghề tại mục 4.1 nêu trên, Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh thêm trong các ngành, nghề khác được pháp luật không cấm và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 4. Sửa đổi Khoản 2, bỏ Khoản 3, sửa đổi Khoản 5, bỏ Khoản 6, bỏ Khoản 7 Điều 7- Chứng chỉ cổ phiếu trong điều lệ như sau:

2. Cổ phiếu là chứng chỉ do công ty phát hành, bút toán ghi số hoặc dữ liệu điện tử xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của công ty. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 120 Luật doanh nghiệp.

5. Trường hợp chứng nhận cổ phiếu bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng, người sở hữu cổ phiếu đó có thể đề nghị được cấp chứng nhận cổ phiếu mới với điều kiện phải đưa ra bằng chứng về việc sở hữu cổ phần và thanh toán mọi chi phí liên quan cho Công ty.

Điều 5. Sửa đổi Điều 8- Chứng chỉ chứng khoán khác trong điều lệ như sau:

Chứng chỉ trái phiếu hoặc chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty được phát hành có dấu và chữ ký mẫu của đại diện theo pháp luật của Công ty, trừ trường hợp mà các điều khoản và điều kiện phát hành khác quy định.

Điều 6. Sửa tên điều 9, bổ sung Khoản 5 Điều 9- Chào bán cổ phần trong điều lệ như sau:

Điều 9. Chào bán cổ phần; Thu hồi cổ phần

5. Thu hồi cổ phần

5.1. Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả để mua cổ phiếu, Hội đồng quản trị thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại cùng với lãi suất trên khoản tiền đó và những chi phí phát sinh do việc không thanh toán đầy đủ gây ra cho Công ty.

5.2. Thông báo thanh toán nêu trên phải ghi rõ thời hạn thanh toán mới (tối thiểu là bảy (07) ngày kể từ ngày gửi thông báo), địa điểm thanh toán và thông báo phải ghi rõ trường hợp không thanh toán theo đúng yêu cầu, số cổ phần chưa thanh toán hết sẽ bị thu hồi.

5.3. Hội đồng quản trị có quyền thu hồi các cổ phần chưa thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong trường hợp các yêu cầu trong thông báo nêu trên không được thực hiện.

5.4. Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán quy định tại khoản 3 Điều 111 Luật doanh nghiệp. Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp.

5.5. Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải thanh toán các khoản tiền có liên quan và lãi phát sinh theo tỷ lệ (không quá 10% một năm) vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi.

5.6. Thông báo thu hồi được gửi đến người nắm giữ cổ phần bị thu hồi trước thời điểm thu hồi. Việc thu hồi vẫn có hiệu lực kể cả trong trường hợp có sai sót hoặc bất cẩn trong việc gửi thông báo.

Điều 7. Sửa đổi Khoản 2 Điều 10- Chuyển nhượng cổ phần trong điều lệ như sau:

2. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Sửa đổi Khoản 4 Điều 11- Thùa kế cổ phần trong điều lệ như sau:

4. Trường hợp không xác định được người thừa kế hợp pháp sau 2 năm kể từ ngày cổ đông qua đời, cổ phần của cổ đông này sẽ được xử lý theo quy định của pháp luật về dân sự.

Điều 9. Bỏ Mục 2.6 khoản 2, sửa đổi Mục 2.12 khoản 2 (Khoản 2.12 điều 7 Điều lệ sửa đổi lần 1), sửa đổi Mục 2.14 khoản 2 Điều 18- Quyền và nhiệm vụ của đại hội đồng cổ đông như sau:

2.12. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.

2.14. Đối với hợp đồng ký kết với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 44 Điều lệ này, Đại hội đồng cổ đông chấp thuận các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất. Trường hợp này, người đại diện công ty ký hợp đồng phải thực hiện đầy đủ các nội dung theo điều 44 Điều lệ này.

Điều 10. Sửa đổi Mục 2.1 khoản 2, Khoản 3 Điều 20 (Khoản 3 điều 8 Điều lệ sửa đổi lần 1) Điều 20- Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông trong Điều lệ như sau:

2.1. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.

3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất mươi ngày (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bô vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:

- a. Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;
- b. Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên;
- c. Phiếu biểu quyết;
- d. Mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp;
- e. Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

Điều 11. Sửa đổi Mục 1.2 khoản 1 (khoản 1.2 điều 11 Điều lệ sửa đổi lần 1) Điều 23- Thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong Điều lệ như sau:

1.2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, quyết định đầu tư, quyết định giao dịch bán tài sản công ty hoặc chi nhánh do Công ty hoặc chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo báo cáo tài chính gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

Điều 12. Sửa đổi Mục 4.6 khoản 4 (Khoản 4.6 điều 14 Điều lệ sửa đổi lần 1), sửa đổi Mục 4.7 khoản 4 (Khoản 4.7 điều 14 Điều lệ sửa đổi lần 1), sửa đổi Mục 4.8 khoản 4 (Khoản 4.8 điều 14 Điều lệ sửa đổi lần 1), sửa đổi Mục 4.9 khoản 4, sửa đổi Mục 4.10 khoản 4, Mục 5.2 khoản 5 (Khoản 5.2 điều 14 Điều lệ sửa đổi lần 1), sửa đổi Khoản 7 Điều 28- Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong điều lệ như sau:

4.6. Quyết định chủ trương đầu tư không thuộc kế hoạch kinh doanh vượt quá 10% giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm và dưới 35% tổng giá trị tài sản ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư cấp nước ra các vùng sâu, xa vì nhiệm vụ chính trị, an sinh xã hội khi có nhu cầu.

4.7. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ; thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty.

4.8. Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật, ký hợp đồng lao động và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với: Tổng Giám đốc, phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty.

4.9. Quyết định thù lao cụ thể cho từng thành viên của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Ban thư ký; Cử người đại diện theo ủy quyền thực hiện quyền sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp ở Công ty khác, quyết định mức thù lao và lợi ích khác của những người đó.

4.10. Quyết định cơ cấu tổ chức công ty đến cấp các phòng, ban, chi nhánh trực thuộc; Ban hành quy chế quản lý nội bộ Công ty và giám sát việc thực hiện các quy chế đã ban hành; Quyết định thành lập Công ty con, liên doanh, lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác.

5.2. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty và Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng đó.

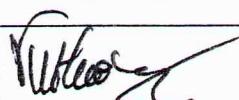
7. Thành viên Hội đồng quản trị (không tính các đại diện được ủy quyền) được nhận thù lao cho công việc của mình dưới tư cách là thành viên Hội đồng quản trị. Tổng mức thù lao cho Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Mức thù lao của Phó chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị bằng 80% mức của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Điều 13. Sửa đổi Mục 2.7 khoản 2 (Khoản 2.7 điều 15 Điều lệ sửa đổi lần 1), sửa đổi Khoản 3, sửa đổi Mục 4.1 khoản 4 Điều 29- Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị trong điều lệ như sau:

2.7. Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật, ký hợp đồng lao động và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với trưởng, phó các phòng ban, xí nghiệp, chi nhánh; Kế toán trưởng Ban QLCTCN, Ban Thư ký Công ty, Thư ký Chủ tịch, thư ký Tổng Giám đốc, đại diện Công ty tại các liên doanh. Phê duyệt các định mức, quy chế quản lý nội bộ công ty.

3. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt thì ủy quyền bằng văn bản cho một trong các thành viên HĐQT kiêm nhiệm trong ban điều hành công ty để thực hiện các quyền và nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị mất khả năng làm việc hoặc không ủy quyền cho một thành viên khác thay thế khi vắng mặt thì Thành viên HĐQT trong ban điều hành công ty kiêm nhiệm Tổng Giám đốc, Phó Tổng giám đốc thường trực (khi Tổng Giám đốc vắng mặt) tạm thời giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc thường trực cũng vắng mặt cùng Thành viên HĐQT kiêm Tổng



Giám đốc thì Phó Chủ tịch HĐQT tạm thời giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị. Ngoài các trường hợp trên thì các thành viên HĐQT còn lại tham gia ban điều hành công ty cùng có trách nhiệm triệu tập họp các thành viên HĐQT còn lại bầu một người trong số các thành viên HĐQT giữ chức Chủ tịch HĐQT theo nguyên tắc đa số.

4.1. Tham mưu và giải quyết theo ủy quyền của Chủ tịch HĐQT các vấn đề phát sinh liên quan đến nhiệm vụ quyền hạn của Hội đồng quản trị.

Điều 14. Sửa đổi Khoản 6 Điều 30- Các cuộc họp Hội đồng quản trị trong điều lệ như sau:

6. Địa điểm họp: Các cuộc họp Hội đồng quản trị sẽ được tiến hành ở địa chỉ đã đăng ký của Công ty hoặc những địa chỉ khác trên lãnh thổ Việt Nam theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị và được sự nhất trí của Hội đồng quản trị.

Điều 15. Sửa đổi Khoản 12 Điều 37- Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban kiểm soát trong điều lệ như sau:

12. Tổng mức thù lao của Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Thù lao của Trưởng Ban kiểm soát bằng 80% của Chủ tịch Hội đồng quản trị, mức thù lao của Thành viên của Ban kiểm soát bằng 60% mức thù lao của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Thành viên Ban kiểm soát cũng sẽ được thanh toán các khoản chi phí đi lại, khách sạn và các chi phí phát sinh hợp lý khi họ tham gia các cuộc họp của Ban kiểm soát hoặc liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Điều 16. Sửa đổi Đoạn 1, sửa đổi khoản 6 Điều 40- Ban thư ký trong điều lệ như sau:

Chủ tịch Hội đồng quản trị chỉ định một (01) ban thư ký (1 đến 3 người) làm Thư ký Công ty để hỗ trợ Hội đồng quản trị và Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện các nghĩa vụ theo quy định, trong trường hợp lớn hơn một người thì có một người làm trưởng ban thư ký.

6. Ban Thư ký Công ty được nhận thù lao cho công việc của mình, mức thù lao của từng thành viên do Hội đồng quản trị quyết định. Thư ký Công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 17. Sửa đổi toàn bộ điều 44- Hợp đồng, giao dịch phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Mục 1.4 khoản 1 và Khoản 2 điều 44 Điều lệ sửa đổi lần 1 như sau:

1. Hợp đồng, giao dịch giữa công ty với các đối tượng sau đây phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận:

1.1 Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của công ty và những người có liên quan của họ;

1.2 Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người có liên quan của họ;

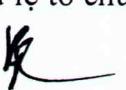
1.3 Doanh nghiệp theo quy định tại luật doanh nghiệp điều 159 khoản 2.

2. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng và giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính, gần nhất. Trường hợp này, người đại diện công ty ký hợp đồng phải thông báo các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng hoặc giao dịch trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo; Thành viên có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết.

3. Đại hội đồng cổ đông chấp thuận các hợp đồng và giao dịch khác ngoài các giao dịch quy định tại khoản 2 Điều này. Trường hợp này, người đại diện công ty ký hợp đồng phải thông báo Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị trình dự thảo hợp đồng hoặc giải trình về nội dung chủ yếu của giao dịch tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Trường hợp này, cổ đông có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết; hợp đồng hoặc giao dịch được chấp thuận khi có số cổ đông đại diện 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành.

4. Hợp đồng, giao dịch bị vô hiệu và xử lý theo quy định của pháp luật khi được ký kết hoặc thực hiện mà chưa được chấp thuận theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này, gây thiệt hại cho công ty; người ký kết hợp đồng, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị hoặc Tổng Giám đốc có liên quan phải liên đới bồi thường thiệt hại phát sinh, hoàn trả cho công ty các khoản lợi thu được từ việc thực hiện hợp đồng, giao dịch đó.

Điều 18. Bổ Khoản 2 Điều 49- Nguyên tắc phân chia lợi nhuận sau thuế, trích lập các quỹ và xử lý lỗ trong kinh doanh

Bản sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 23/04/2019, có hiệu lực từ ngày 23 tháng 4 năm 2019. Là một phần không thể tách rời của Điều lệ tổ chức và hoạt động, Điều lệ tổ chức và hoạt động sửa đổi bổ sung lần 1 của Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng. 

Người đại diện theo Pháp luật 



Trần Việt Cường